TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:110/2019/HS-ST
Ngày: 09/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC – TỈNH KIÊN GIANG

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: **Ông Trương Quốc Triều**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông Nguyễn Phước Lộc

2/Ông Dương Tấn Đấu

-Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Hồng Hà** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa: **Bà Đặng Mỹ Phương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn L (C), sinh năm: 1993, tại: P M, Bình Định; Nơi cư trú: ấp B, xã C, huyện P, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn C và bà Lê Thị T; Bị cáo chưa có vợ; tiền án: không, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 12/6/2019 (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên vào khoảng 12 giờ ngày 12/6/2019, Trần Văn L gọi điện thoại cho T (chưa rõ nhân thân) hỏi mua 1.500.000 đồng ma túy đá, T đồng ý và hẹn giao ma túy tại cổng chào thuộc ấp Suối Đá, Dương Tơ. Sau đó, Trần Văn L đi taxi đến cổng chào thuộc ấp Suối Đá, Dương Tơ gặp T, L đưa cho Th 1.500.000 đồng, Th đưa cho L bịch ma túy đá. Mua được ma túy L đem về phòng trọ của L thuê tại nhà trọ H thuộc ấp Bến Tràm, Cửa Dương, Phú Quốc chia ra thành 02 gói nhỏ; 01 gói L cất giấu vào túi xách màu

trắng treo trên tường để giành sử dụng và 01 gói L bỏ vào bao thuốc lá hiệu Hero rồi bỏ vào túi quần đang mặc trên người. Đến khoảng 14 giờ ngày 12/6/2019, Trần Văn L lại đi đến trước cổng nhà nghỉ Đ thuộc ấp Suối Đá, xã Dương Tơ, huyện Phú Quốc thì bị lực lượng Vùng cảnh sát biển 4 phối hợp cùng Công an xã Dương Tơ tuần tra và phát hiện L có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm, phát hiện bắt quả tang L đang cất giấu 01 gói ma túy trong gói thuốc Hero để trong túi quần đang mặc trên người. Khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của L tại nhà trọ H thuộc ấp Bến Tràm, Cửa Dương, Phú Quốc, lực lượng Cảnh sát biển 4 đã phát hiện và thu giữ thêm 01 gói ma túy đá được cất giấu trong túi xách màu trắng treo trên tường trong phòng trọ của L thuê ở. L thừa nhận đó là ma túy đá.

* **Tang vật chứng thu giữ:** 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn kín, có kích thước 04cm x 05cm, bên trong chứa các hạt tinh thể, màu trắng, không đồng nhất, đã được niêm phong, kí hiệu M1; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám đen, có số IMEI: 352009063002997, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam: 200.000 đồng; 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Hero (thu giữ khi bắt quả tang); 01 (một) gói nylon màu trắng, kích thước 04cm x 07cm, bên trong chứa các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất, đã được niêm phong, kí hiệu M2 (thu giữ khi khám xét khẩn cấp);

Tại bản kết luận giám định pháp y về pháp chất số 350/KL-PY ngày 13/6/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận: Mẫu các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất (chứa trong 01 gói nylon được niêm phong kí hiệu M1) có tổng khối lượng là 1,7442 gam (không kể bao bì) là chất ma túy, loại Methamphetamin.

Tại bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 351/KL-PY ngày 13/6/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận: Mẫu các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất (chứa trong 01 gói nylon được niêm phong kí hiệu M2) có khối lượng là 0,8755 gam (không kể bao bì) là chất ma túy, loại Methamphetamin.

Methamphetamin là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 350 và 351/KL-KTHS ngày 07/6/2019 của Trung tâm pháp y sở y tế tỉnh Kiên Giang.

Bản cáo trạng số 106/CT-VKSPQ ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc đã truy tố bị cáo Trần Văn L về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: vào khoảng 14 giờ ngày 12/6/2019 bị cáo đang đứng trước cổng nhà nghỉ Đ thuộc ấp Suối Đá, xã Dương Tơ thì bị lực lượng vùng cảnh sát biển 4 phối hợp cùng với Công an xã Dương Tơ kiểm tra trên người bị cáo phát hiện trong túi quần bị cáo đang mặc trên người có một gói ma túy, chứa trong một bao thuốc hiệu Hero. Sau đó, lực lượng vùng cảnh sát biển 4 kiểm tra tại phòng trọ H nơi bị cáo thuê phát hiện thêm 01 gói ma túy được cất giấu trong túi xách màu trắng treo trên tường. Số ma túy này bị cáo mua của một người tên T với giá 1.500.000đ để sử dụng. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo. Qua phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Đề nghị HĐXX căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015 ; Xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 3,3869 gam Methamphetamine và bao gói đựng mẫu sau giám định được niêm phong và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Hero.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám đen, đã qua sử dung; trả lại cho bị cáo 200.000 đồng.

Riêng đối tượng tên T bán ma túy cho L, khi nào xác định được nhân thân, sẽ làm rõ và xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đã tuân thủ nghiêm các quyền và nghĩa vụ của mình, thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành

tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Tại bản kết luận giám định pháp y về pháp chất số 350/KL-PY ngày 13/6/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận: Mẫu các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất thu giữ trên người bị cáo có khối lượng là 1,7442 gam (không kể bao bì) là chất ma túy, loại Methamphetamin.

Tại bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 351/KL-PY ngày 13/6/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Kiên Giang kết luận: Mẫu các hạt tinh thể rắn màu trắng không đồng nhất thu giữ tại phòng trọ bị cáo có khối lượng là 0,8755 gam (không kể bao bì) là chất ma túy, loại Methamphetamin.

Như vậy Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở để xác định cáo trạng mà viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố bị cáo Trần Văn L về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tệ nạn ma túy đang là hiểm họa của toàn xã hội, là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, làm suy thoái nòi giống, băng hoại đạo đức và ảnh hưởng đến phẩm giá con người. Tại thời điểm phạm tội bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng cần ma túy để sử dụng mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và cũng phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà thai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy và tịch thu nộp ngân sách nhà nước tang vật liên quan đến việc phạm tội.Trả lại cho bị cáo số tiền 200.000đ không liên quan đến việc phạm tội.

[6] Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát: Tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và xử lý vật chứng mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[7] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: bị cáo Trần Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/6/2019.

2.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu 3,3869gam Methamphetamine và bao gói đựng mẫu sau giám định được niêm phong; tịch thu tiêu hủy một vỏ bao thuốc lá hiệu Hero.

Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu xám đen, đã qua sử dụng;

(Tang vật trên đã được chuyển giao cho chi cục thi hành án Dân sự huyện Phú Quốc theo quyết định chuyển giao vật chứng số 65/QĐ-VKSPQ-HS ngày 28/8/2019)

Trả lại cho bị cáo 200.000 đồng (số tiền này đang tạm giữ tại kho bạc Nhà nước huyện Phú Quốc)

3. Về án phí căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- Nhà tạm giữ huyện Phú Quốc;
- Đội tổng hợp CA huyện PQ;
- THA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trương Quốc Triều